

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 100/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1993

HKTT: Khu phố LĐ, phường HĐ, thị xã HN, tỉnh BD.

Tạm trú: Khu phố TT1, phường HX, thị xã HN, tỉnh BD.

Bị đơn: Anh Phan Ngọc H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố LĐ, phường HĐ, thị xã HN, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Phan Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Phan Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Phan Hoàng Thủy T, sinh ngày 10/12/2015 và Phan Hoàng Thanh T, sinh ngày 04/4/2018. Khi ly hôn, chị T và anh H thỏa thuận giao 02 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

đến khi trưởng thành. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị T nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0000616 ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Hoài Đức
(số 88, ngày 25/08/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phường